

Số: 152/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 17 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 278/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Đào Văn N, sinh năm 1986; CCCD: 044086004293;

Hộ khẩu thường trú: TDP H, phường Đ, tỉnh Quảng Trị;

Địa chỉ báo tin: Số G L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị Bảo G, sinh năm 1993; CCCD: 045193000142;

Địa chỉ: TDP H, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Văn N và chị Lê Thị Bảo G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Anh Đào Văn N và chị Lê Thị Bảo G cùng khai vợ chồng có 03 con chung, cháu Đào Linh Đ sinh ngày 16/08/2013; cháu Đào Bảo N1, sinh 12/02/2017 và cháu Đào Gia T, sinh 19/10/2021. Ly hôn anh N và chị G thoả thuận giao hai con là cháu Linh Đ và cháu Bảo N1 cho anh N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Linh Đ và cháu Bảo N1 có nguyện vọng xin được ở với ba, nếu ba mẹ ly hôn; giao cháu T cho chị G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Trong trường hợp

vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng đối với con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Anh Đào Văn N và chị Lê Thị Bảo G thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Đào Văn N và chị Lê Thị Bảo G mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thống nhất thỏa thuận: Anh Nhật chịu toàn bộ án phí ly hôn 150.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/26E/0002390 ngày 25/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Anh N được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- UBND phường Nam Đông Hà;
- Lưu vp;

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Trang